

ĐỀ MINH HỌA
(Đề thi có 09 trang)

Môn thi: Ngữ văn
Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian phát đề)

Họ và tên thí sinh:

Số báo danh:

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

I.1. Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi từ Câu 1 đến Câu 7 bằng cách chọn một phương án đúng/đúng nhất và tô vào lựa chọn trên phiếu trả lời tương ứng với phương án được chọn.

NHỮNG CON ĐƯỜNG CỦA ÁNH SÁNG

(Trích)

(1) Ánh sáng cho phép chúng ta kết nối mình với thế giới bên ngoài và gắn mình vào đó. Ánh sáng là giá đỡ của thị giác, mà thị giác, hơn bất kỳ giác quan nào khác, lại ngự trị trong đời sống tinh thần của chúng ta. Ánh sáng làm cho trải nghiệm thị giác thêm phong phú, giàu sắc thái và chi tiết đến mức chúng ta không thể phân biệt được nó với trải nghiệm về chính thế giới. Cho dù chúng ta có không nhìn thế giới một cách trực tiếp, thì chúng ta không thể ngăn cản mình tưởng tượng thế giới, tái hiện thế giới bằng những hình ảnh trong đầu. Ánh sáng cho phép chúng ta nhận biết thế giới và xây dựng một cơ sở dữ liệu hướng dẫn hoạt động và các hành vi của chúng ta.

(2) Ánh sáng đã biến Trái đất thành một ngôi làng toàn cầu. Mạng cáp quang vận chuyển các tín hiệu ánh sáng cho phép kết nối các máy tính của toàn thế giới lại với nhau: tôi có thể gửi đi một thư điện tử, bức thư này sẽ đến gần như tức thì địa chỉ của người nhận, từ phòng làm việc của tôi đến những vùng xa xôi nhất trên hành tinh.

(3) Ánh sáng là một phần không thể tách rời của cuộc sống hàng ngày của chúng ta. Ánh sáng hiện hữu khắp mọi nơi, tới mức chúng ta coi nó là hiển nhiên và đối xử với nó một cách thờ ơ, cho tới khi quanh ta đột nhiên là bóng tối chúng ta mới thấy nhớ ánh sáng. Chúng ta sẽ vui mừng và sáng khoái đón chào một ngày mới, với những hứa hẹn và hy vọng của nó, khi chấm dứt màn đêm và sự tối tăm chứa đầy những mối đe dọa và nỗi sợ hãi truyền kiếp bắt nguồn từ những thời xa lắc xa lơ của tổ tiên. Ánh sáng đối lập với bóng tối. Buổi tối, khi Mặt trời đã lặn xuống dưới đường chân trời, các tia nắng xiên khoai khơi dậy trong ta một nỗi hoài niệm, một cảm giác về sự mát mát không gì an ủi nổi. Một bầu trời xanh và quang đãng làm dịu lòng ta, trong khi một bầu trời đầy mây và xám ngắt sẽ gieo vào đầu óc chúng ta nỗi chán chường kiểu thi sĩ Beaudelaire.

(4) Nhưng chúng ta gắn bó với ánh sáng còn sâu sắc hơn thế. Ánh sáng thậm chí còn là duyên khởi của sự tồn tại của chúng ta. Mọi sự sống trên Trái đất đều phụ thuộc vào ánh sáng Mặt trời. Thực tế, ánh sáng chịu trách nhiệm về sự quang hợp của cây cối. Khi hấp thụ ánh sáng Mặt trời, các phân tử diệp lục của cây xanh khởi phát một chuỗi các phản ứng hóa học chuyển hóa nước và khí cacbonic có trong khí quyển Trái đất thành ôxy và các phân tử đường (gọi là các hydrat carbon). Trong một chừng mực nào đó có thể nói các

phân tử này có tác dụng tích trữ năng lượng Mặt trời. Con người không thể thực hiện được sự chuyển hóa này. Chúng ta sử dụng năng lượng Mặt trời trên mâm cơm qua việc ăn rau hoặc thịt động vật, mà bản thân các con vật này cũng lại ăn thực vật. Chính lượng ánh sáng mà cây cối thu nhận được đã xác định chuỗi thức ăn đảm bảo sự tồn tại của chúng ta.

(5) Như vậy ánh sáng là nguồn sống. Nó cho phép chúng ta tri giác và hiểu thế giới, tiến hóa trong thế giới, tương tác với thế giới, chinh phục các vùng đất, các đại dương và không gian. Ánh sáng giúp ta đánh giá được vẻ đẹp, sự lộng lẫy và hài hòa của vũ trụ quanh ta. Ánh sáng điều chỉnh nhịp sinh học của cơ thể chúng ta.[...]

(Theo Trịnh Xuân Thuận, *Những con đường của ánh sáng*, Nxb Trẻ, 2014, tái bản lần thứ 2, Phạm Văn Thiều, Ngô Vũ dịch)

Câu 1. Văn bản trên viết về vấn đề gì?

- A. Nguồn gốc của ánh sáng
- B. Những nghiên cứu về ánh sáng
- C. Vai trò và ý nghĩa của ánh sáng
- D. Mối quan hệ giữa não và ánh sáng

Câu 2. Mục đích của văn bản trên là gì?

- A. Giải thích mối quan hệ giữa ánh sáng và não người
- B. Cung cấp cho người đọc những hiểu biết về ánh sáng
- C. Ca ngợi ánh sáng là sứ giả tuyệt vời của vũ trụ
- D. Giúp người đọc biết quý trọng ánh sáng

Câu 3. Phép liên kết nào KHÔNG xuất hiện trong đoạn (1) của văn bản?

- A. Phép lặp
- B. Phép nối
- C. Phép thế
- D. Phép tỉnh lược

Câu 4. Trong đoạn (4), tác giả giải thích ánh sáng ảnh hưởng đến sự sống trên Trái đất bằng phương thức nào?

- A. Nêu ví dụ
- B. Trích dẫn ý kiến
- C. Giải thích
- D. Sử dụng số liệu

Câu 5. Đây là quan điểm của tác giả trong bài viết?

- A. Khẳng định sự gắn bó sâu sắc giữa ánh sáng và loài người
- B. Khẳng định ánh sáng là sứ giả tuyệt vời của vũ trụ
- C. Khẳng định những nghiên cứu về ánh sáng đang bị mắc sai lầm
- D. Khẳng định mối liên hệ mật thiết giữa mắt và ánh sáng

Câu 6. Nhận định nào dưới đây nêu đúng nhất về đặc điểm ngôn ngữ trong văn bản trên?

- A. Ngôn ngữ giàu tính hình tượng, tính gợi cảm, tính cá thể
- B. Ngôn ngữ mang tính cá thể, sinh động, chủ quan
- C. Ngôn ngữ chuẩn xác, khách quan, sử dụng thuật ngữ chuyên ngành
- D. Ngôn ngữ mang tính chính luận, khái quát, trang trọng

Câu 7. Tiêu đề nào dưới đây phù hợp nhất với nội dung của văn bản trên?

- A. Hành trình khám phá ánh sáng
- B. Ánh sáng và bóng tối
- C. Nguồn gốc bí ẩn của ánh sáng
- D. Ánh sáng – cội nguồn của sự sống

I.2. Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi từ Câu 8 đến Câu 14 bằng cách chọn một phương án đúng/đúng nhất và tô vào lựa chọn trên phiếu trả lời tương ứng với phương án được chọn.

CÁCH TỐT NHẤT ĐỂ TỪ BỎ THÓI QUEN XẤU

[...]

Nói đến thói quen, chúng ta sẽ nhớ đến câu chuyện cọc gỗ nhỏ cùng con voi. *Có một chú voi con bị xích lại trên cái cọc gỗ nhỏ, nhưng do sức lực còn yếu nên không thể thoát được. Khi voi con lớn lên, có thể tự mình thoát ra nhưng nó đã sớm bị trói mà nghĩ rằng mình không thể thoát ra được nữa.*

Câu chuyện này mang đến hai thông tin tốt và xấu:

Thông điệp xấu chính là, chúng ta cũng sẽ bị thói quen trói buộc, nó kiểm soát chúng ta rất lớn giống như chú voi bị buộc dây vậy. Thông điệp tốt chính là, chúng ta có khả năng suy nghĩ, có thể đánh bại sự kiểm soát của thói quen. Nếu như con voi ấy biết suy nghĩ, cái cọc gỗ kia làm sao có thể giữ chân nó?

Cho nên, để chiến thắng những thói xấu phải bắt đầu từ “trái tim”. Nhà tâm lý học Maslow từng nói: *“Nếu tâm thay đổi, thái độ của bạn cũng sẽ thay đổi. Nếu thái độ thay đổi, Thói quen của bạn cũng sẽ thay đổi. Thói quen thay đổi, tính của của bạn cũng sẽ thay đổi. Tính cách thay đổi, cuộc sống của bạn cũng sẽ thay đổi theo”.*

"Tâm" thay đổi, là quá trình chuyên biến sâu từ xấu sang tốt ở tận sâu trong lòng. Nhưng chữ “tâm” này chủ yếu do sự quyết tâm. Nếu chỉ dừng ở mặt suy nghĩ, trong lòng chúng ta sẽ không phát sinh sự thay đổi rõ ràng.

Trong đền thờ Geldios tại thủ đô của Vương quốc Lundina cổ đại có một cỗ xe ngựa cũ. Trên cỗ xe này, có một nút thắt do người xưa tỉ mỉ tạo nên, và ai có thể mở được nó người đó sẽ trở thành kẻ cai trị Châu Á. Đã nhiều năm qua đi, vẫn chưa có ai mở được. Về sau, Alexander Đại Đế chiếm đóng được thành phố, khi nhìn thấy nút thắt đó đã nói: “Dùng cách của Alexander!”. Ông ấy rút kiếm ra cắt dây thừng thành hai đoạn hóa giải câu đố lưu truyền bấy lâu nay. Câu chuyện này cho chúng ta biết, vấn đề mà suy nghĩ không giải quyết được, thì hành động có thể giải quyết được. Trong cuộc sống, chúng ta bị những thói quen xấu chiếm giữ, thì đừng ngại học hỏi Alexander dùng một thanh kiếm mở ra những thói quen tốt. Có một hành động tốt đẹp còn hơn tạo những nguyện vọng tốt đẹp.

Tâm hồn của chúng ta tựa như một mảnh đất, chỉ cần gieo một hành động tích cực, sẽ có thành công như việc gieo trồng được hạt giống tốt. Hành động càng nhiều, thu hoạch càng nhiều. Nếu như không hành động, mảnh đất tâm hồn sẽ trở nên hoang vu, cỏ dại mọc thành bụi. Không có gì có thể kêu gọi chúng ta hăng hái hành động hơn việc giữ vững niềm tin. Loại niềm tin này có thể là lý tưởng của cuộc sống, cũng có thể là một loại tín ngưỡng của tâm hồn. Người có được niềm tin lớn cùng mục tiêu rõ ràng càng dễ dàng có những hành động tích cực, từ đó hình thành những thói quen tốt.

[...]

(Theo *Đừng chết trên giảng đường*, Hải Thắng, Nhật Trọng và Thục Huệ dịch, Nxb Thế giới 2019, trang 229-232)

Câu 8. Văn bản trên bàn về vấn đề gì?

- A. Cách thức để từ bỏ thói quen xấu
- B. Cách thức nhận diện thói quen xấu
- C. Cách thức hành động tích cực
- D. Cách thức thay thế một thói quen

Câu 9. Theo văn bản, thông điệp tốt từ câu chuyện về “*một chú voi con bị xích lại trên cái cọc gỗ*” là gì?

- A. Con người có khả năng tư duy cao hơn động vật
- B. Con người có thể vượt qua sự kiểm soát của thói quen
- C. Thói quen tốt sẽ đem lại những hành động tích cực
- D. Thói quen được kiểm soát sẽ giúp con người sống tốt hơn

Câu 10. Điều gì được so sánh với “*việc gieo trồng được hạt giống tốt*” trong câu văn sau?

"Tâm hồn của chúng ta tựa như một mảnh đất, chỉ cần gieo một hành động tích cực, sẽ có thành công như việc gieo trồng được hạt giống tốt"

- A. Việc bồi dưỡng tâm hồn thường xuyên
- B. Việc gieo trồng trên “mảnh đất” tâm hồn
- C. Việc thực hiện một hành động tích cực
- D. Việc đạt được thành công trong cuộc sống

Câu 11. Người viết khai thác câu chuyện về *Alexander Đại Đế* để thuyết phục người đọc về điều gì?

- A. Quá trình chuyển biến từ xấu sang tốt phải từ trái tim
- B. Hành động có thể giải quyết thói quen xấu, tạo ra thói quen tốt
- C. Sự thành công chính là xây dựng thói quen tốt và suy nghĩ tích cực
- D. Việc gì hành động không được thì phải suy nghĩ được

Câu 12. Nhận xét nào đúng nhất về cách thức lập luận trong văn bản trên?

- A. Nhận diện thói quen xấu – Nêu cách thức thay đổi từ trái tim, suy nghĩ – Nêu cách thức thay đổi bằng hành động – Khẳng định vai trò của hành động tích cực để tạo ra thói quen tốt
- B. Nhận diện thói quen xấu – Nêu cách thức thay đổi bằng hành động – Nêu cách thức thay đổi từ trái tim, suy nghĩ – Khẳng định vai trò của hành động tích cực để tạo ra thói quen tốt
- C. Khẳng định vai trò của hành động tích cực để tạo ra thói quen tốt – Nhận diện thói quen xấu – Nêu cách thức thay đổi bằng hành động – Nêu cách thức thay đổi từ trái tim, suy nghĩ
- D. Nhận diện thói quen xấu – Khẳng định vai trò của hành động tích cực để tạo ra thói quen tốt – Nêu cách thức thay đổi bằng hành động – Nêu cách thức thay đổi từ trái tim, suy nghĩ

Câu 13. Theo tác giả, nếu con người không hành động thì điều gì sẽ xảy ra?

- A. Tâm hồn sẽ cần cỗi, thiếu định hướng
- B. Tâm hồn sẽ yên tĩnh, suy nghĩ sáng suốt
- C. Con người sẽ mất niềm tin vào cuộc sống
- D. Con người sẽ không có mục tiêu rõ ràng

Câu 14. Tác động nào KHÔNG được gọi ra khi đọc văn bản?

- A. Khích lệ sự tích cực tự cải thiện bản thân
- B. Mang lại nhiều cơ hội phát triển bản thân
- C. Thúc đẩy hành động tích cực trong cuộc sống
- D. Rèn luyện tính kế hoạch trong cuộc sống

I.3. Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi từ Câu 15 đến Câu 22 bằng cách chọn một phương án đúng/đúng nhất và tô vào lựa chọn trên phiếu trả lời tương ứng với phương án được chọn.

HẠT SƯƠNG

1.

Hạt sương

Như một nỗi yên tĩnh xa vắng

Nỗi yên tĩnh mong manh

Sóng sánh

Chợt vỡ

Nỗi yên tĩnh của Con Người

2.

Hạt sương

Nỗi buồn trẻ con, niềm vui người lớn

Rồi em sẽ vỡ ra

Theo nắng

Nếu được vỡ ra

Xin được vỡ ra

Dưới mặt trời

Hạt sương nói...

Tôi nghe...

3.

Khi mùa xuân đến

Trái tim như hạt sương

Trong chiếc lá của hạnh phúc

rung động

trong trẻo

ngân vang...

(Lâm Thị Mỹ Dạ, *Hồn đầy hoa cúc dại*, Nxb Thuận Hóa, 2007, tr 14, 15)

Câu 15. Hình ảnh nào xuyên suốt bài thơ?

A. Hạt sương

B. Chiếc lá

C. Trái tim

D. Mặt trời

Câu 16. Biện pháp tu từ nào được dùng trong các câu thơ dưới đây?

“Nếu được vỡ ra

Xin được vỡ ra

Dưới mặt trời”

A. Điệp

B. Ẩn dụ

C. Hoán dụ

D. Chơi chữ

Câu 17. Cặp đối lập nào được dùng trong biện pháp tu từ so sánh ở khổ 1?

A. Xa – gần

B. Khoảnh khắc – vô tận

C. Động – tĩnh

D. Hữu hình – vô hình

Câu 18. Đặc điểm về nghệ thuật của 3 dòng thơ đầu là gì?

- A. Sử dụng phép hoán dụ
- B. Sử dụng nhiều từ láy
- C. Được viết theo lối vắt dòng
- D. Được viết theo lối cổ thể

Câu 19. Trong bài thơ, điểm tương đồng của “Hạt sương” với “Nỗi buồn trẻ con” là gì?

- A. Sự ngây thơ
- B. Sự ngần ngừ
- C. Sự tươi mới
- D. Sự hiếm hoi

Câu 20. Câu nào dưới đây KHÔNG đề cập đến cấu tứ của bài thơ?

- A. Bài thơ lấy điểm tựa từ hình ảnh hạt sương để thể hiện cảm xúc về sự sâu lắng của hồn người, về khát vọng sống có ý nghĩa
- B. Bài thơ thể hiện sự vận động cảm xúc của nhân vật trữ tình qua sự kết nối các hình ảnh thơ có tính tượng trưng
- C. Bài thơ gieo vào lòng người đọc những cảm xúc tinh tế, cảm giác về sự mong manh mà vẫn ngập tràn sức sống
- D. Bài thơ thể hiện cảm xúc về sự sâu lắng của hồn người, về sự vang động của trái tim khi sự sống tràn đầy qua hình ảnh xuyên suốt bài thơ – hạt sương

Câu 21. Nhận định nào nêu đúng, đủ nhất các dấu hiệu của yếu tố tượng trưng trong bài thơ?

- A. Hình ảnh thơ cụ thể, rõ ràng về ý nghĩa, kết nối những điều tưởng như không có liên hệ, yếu tố nhạc cảm
- B. Hình ảnh thơ cụ thể, rõ ràng về ý nghĩa, biện pháp tu từ chuyển đổi cảm giác, dòng thơ vắt dòng, không có chấm câu
- C. Hình ảnh giàu hàm nghĩa, biện pháp tu từ điệp từ, điệp ngữ, những câu thơ thể hiện ý nghĩa mơ hồ, siêu thực
- D. Hình ảnh có tính biểu tượng, biện pháp tu từ chuyển đổi cảm giác, mối tương giao giữa các giác quan

Câu 22. Điểm tương đồng của hai đoạn thơ sau là gì?

Hạnh phúc trên đầu ta

Mọc sao vàng chi chít

(Chế Lan Viên, *Tình ca ban mai*)

Trái tim như hạt sương

Trong chiếc lá của hạnh phúc

(Lâm Thị Mỹ Dạ, *Hạt sương*)

- A. Thể hiện niềm vui sướng của con người
- B. Thể hiện niềm hy vọng của con người
- C. Thể hiện tình yêu của con người với thiên nhiên
- D. Thể hiện sự gắn bó của con người với thiên nhiên

I.4. Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi từ Câu 23 đến Câu 30 bằng cách chọn một phương án đúng/đúng nhất và tô vào lựa chọn trên phiếu trả lời tương ứng với phương án được chọn.

CHUYỆN HỒNG

Tóm tắt: Nhà Lâm có một mảnh vườn nhỏ, trồng hoa hồng, cỏ nhung, mồng tơi, ôi, ... Quen cô gái nào, Lâm cũng kể về mảnh vườn. Lâm chọn những bông hồng đẹp nhất để tặng bạn gái.

Lâm thấy thật là vương vít khi cầm cành hồng mập mạp, lỏm chỏm gai nhọn, đi xe ngược gió đến nhà cô bạn gái. Anh đã mang đến nhiều lần, mỗi lần một bông đẹp nhất vườn vừa mới bung nhẹ cánh. Mỗi lần một màu, khi vàng, khi đỏ thắm, lúc lại cam cam, và mấy cô em trong nhà ngó ngó xem xem, nhìn nhau như hỏi màu hoa ấy nói lên điều gì. Cái thái độ quan trọng hóa vấn đề ấy làm Lâm hơi bực mình, anh nghĩ: "Gớm, chúng mày..." nhưng quên ngay khi cô bạn gái rất kiêu cách ngửi hoa, khen thơm quá, rồi cắm vào cái độc bình bằng sơn mài bé con. Nghi lễ tặng hoa thế là xong, và người ta nói sang chuyện khác...

Rồi cô gái ấy cũng không xong, bà mẹ Lâm đáng hiểu đời, bảo "Trẻ con cả mà! Còn hồng nhiều lần!". Ông bố đã gây được cỏ nhung, từng cụm, từng cụm tròn như nắm com úp trên đất mịn. Bé Mi bảo chừng nào cỏ lan ra hết, thành cái thảm, tối tối em sẽ ra đây nằm chơi, rồi em sẽ học cách ba chăm sóc vườn hoa, em làm thủ quỹ, ai muốn lấy hồng đi đâu phải hỏi. Lâm hơi buồn, anh biết lần này mình không được tặng hoa dù bé Mi có tự tay cắt cho, cô gái mới lần này [...] không cần những trò lãng mạn nhỏ như chép vở tặng hoa. Lâm đi chơi vài lần thấy ngày càng khó đi về đâu mà không dứt ra được. Mẹ Lâm nói: "con sao gầy đen đúa, lo âu!". Một tối kia Lâm về, thấy ba soi đèn pin bắt sâu hồng, anh chóng xe, xuống ngồi trên nệm cỏ, ông bố xót lăm mà không nở kêu con ngồi ra chỗ khác, ông hỏi: "Con mệt mỗi lần phải không?". Lâm bảo: "Vâng!". Ông bố soi đèn qua một góc hồng khác, cười nhẹ: "Xưa, ba cũng như con, lặn độn mãi mới gặp mẹ con. Cũng có nhiều chuyện tưởng như không quên rồi cũng quên được hết!". Lâm cúi đầu, như nghẹn giọng: "Nhưng lần này chắc con cũng không quên!". Rồi anh đi vào nhà, sáng ra tỉnh giấc thấy một ngày trước mặt như gánh nặng không thể mang nổi, rồi tự thề: "Từ nay mình sẽ không yêu".

Lời thề lâu dần mọi người cũng biết. Khi thấy Lâm chở Ngân đi ngang ký túc xá, mấy thằng bạn hỏi: "Đã yêu lại chưa?". Lâm cười, anh không dám nói "chưa", anh sợ đến tai Ngân, tội nghiệp. Ngân hiền, cả nhà cô đều hiền, mỗi khi Lâm tới chơi thấy mọi người cư xử với nhau đôn hậu như những gia đình trong sách tập đọc, đại loại theo kiểu: "Mẹ đi làm đồng về, Tí vội đỡ cuộc mang vào, Tèo bung bát nước ra rồi phe phẩy quạt cho mẹ... Sau đó cả nhà cùng quây quần bên mâm cơm vừa chín tới..."[...]

Và Lâm cũng chẳng tặng hoa vườn, chẳng kể về vườn. Đôi khi nhớ lại anh thấy mình buồn cười, sao hỏi ấy bỏ công nhiều đến thế. Sinh nhật Ngân, anh chở thằng bạn đi mua một bó hồng, nó hỏi: "Mày có một vườn cơ mà?". Lâm bảo: "Rắc rối, để người ta bó cho xong!". Anh đưa hoa cho Ngân thấy mình không run rẩy chút nào, lại còn nói được một câu chúc mừng đúng cú pháp, trong khi Ngân bối rối hết sức với bó hoa, cô ôm nó vào tay này rồi tay kia. Bà mẹ bảo, để mẹ cắm cho, con đi chơi đi, và Lâm tự nhủ: "Từ nay, mình phải có trách nhiệm với họ!".

Lâm thử đếm, lọ hoa đã được dời chỗ mấy lần. Tối sinh nhật, nó ở trên bàn, sáng hôm sau đã chẳng thấy đâu. Ngân bảo: "Em đem lên phòng". Hôm sau nữa lại thấy trên tủ sách. Lâm không hỏi, anh nghĩ để đâu cũng được, nhưng Ngân vội vàng giải thích, cái phòng bé mà nóng quá, em sợ hoa héo mất, phải đem ra đây. Rồi cô đứng lên, chỉ quạt trần xoay vù vù trên đầu: "Gió quá, để em tìm chỗ khác cất đi, anh há!". Lâm chợt thấy thương Ngân vô kể, anh kéo tay áo cô: "Ngồi xuống đi em, kệ nó! Hoa là để chơi thôi, rồi cũng tàn, việc gì em phải vất vả!". Ngân ngồi xuống, cô thu mình lại, nói rụt rè: "Không biết người khác thì sao, còn em nhận hoa thì khổ sở hết mấy ngày, cứ loay hoay giữ cho nó lâu tàn...". "Tàn rồi vứt vào đâu cũng áy náy phải không?" – Lâm tiếp lời. Ngân sợ sệt cười, thú nhận, và Lâm như người từng trải, thậm chí vui sướng đánh giá: "Cô ta mới yêu lần đầu!".

Cỏ nhưng đã mọc thảm dày. Tối, Lâm trở về nhà, thấy ba anh và Mị soi đèn tìm sâu bên những cây hồng cao ngất. Họ vui vẻ hỏi anh: "Đã cần hồng chưa?". Lâm cười: "Có loại nào không héo thì cho!". Ba anh nói, chậm rãi: "Cái gì mà không tàn!". [...]

Trăng trôi, và Lâm nằm nhìn trời, thấy bình an khi nghĩ về Ngân, tưởng tượng ra cảnh cô đang loay hoay với lọ hồng chợ. Tự nhiên anh muốn khoe với cô về mảnh vườn nhà, về hàng rào mông toi với đoạn mương đầy sung tím, về bãi cỏ nhưng, về những hoa hồng đã bao nhiêu năm rồi anh chưa tặng lại.

(Trích "Chuyện hồng", *Truyện ngắn Phan Thị Vàng Anh*, Nxb Trẻ, 2012, tr.175-177)

Câu 23. Văn bản có điểm nhìn trần thuật thuộc hình thức nào?

- A. Ngôi thứ nhất
- B. Ngôi thứ hai
- C. Ngôi thứ ba toàn tri
- D. Ngôi thứ ba hạn tri

Câu 24. Những câu văn sau cho thấy gia đình Ngân có đặc điểm gì?

"Ngân hiền, cả nhà cô đều hiền, mỗi khi Lâm tới chơi thấy mọi người cư xử với nhau đôn hậu như những gia đình trong sách tập đọc, đại loại theo kiểu: "Mẹ đi làm đồng về, Tí vội đỡ cuốc mang vào, Tèo bung bát nước ra rồi phe phẩy quạt cho mẹ... Sau đó cả nhà cùng quây quần bên mâm cơm vừa chín tới..."

- A. Gia đình quan lại, nặng lễ giáo phong kiến
- B. Gia đình nông dân chăm chỉ, cần cù
- C. Gia đình trí thức, nho nhã, lễ nghĩa
- D. Gia đình hiền hậu, yêu thương, nền nếp

Câu 25. Đặc điểm ngôn ngữ đối thoại được sử dụng trong các câu sau là gì?

"Sinh nhật Ngân, anh chở thẳng bạn đi mua một bó hồng, nó hỏi: "Mày có một vườn cơ mà?". Lâm bảo: "Rắc rối, để người ta bó cho xong!"

- A. Thân mật, đời thường
- B. Trinh thượng, bề trên
- C. Khách khí, nghi thức, trang trọng
- D. Trang trọng, công vụ, hành chính

Câu 26. Vì sao cuối cùng Lâm lại muốn kể với Ngân về vườn hồng của gia đình?

- A. Vì anh cảm thấy Ngân quá ngây thơ, đại dốt, ngốc nghếch
- B. Vì anh nhận ra Ngân mới là cô gái đích thực để yêu thương
- C. Vì Ngân thích hoa hồng, sợ hoa chóng tàn phai
- D. Vì anh muốn chứng minh mình từng trải và điềm tĩnh

Câu 27. Hành động “loay hoay giữ cho hoa lâu tàn” của Ngân thể hiện điều gì?

- A. Sự lo âu của người mới yêu lần đầu
- B. Tính cách tỉ mỉ và chu đáo của cô
- C. Sự ngại ngùng khi được tặng quà
- D. Sự thiếu kinh nghiệm chăm sóc hoa

Câu 28. Hình ảnh “mảnh vườn nhà” trong đoạn cuối có ý nghĩa thế nào?

- A. Thể hiện niềm tự hào của Lâm về cha mình
- B. Thể hiện tính cách chăm chỉ của Lâm
- C. Là biểu tượng cho sự giản dị, đẹp đẽ và gắn kết
- D. Là món quà Lâm dự định dành cho Ngân

Câu 29. Nhận xét nào dưới đây nêu đúng nhất điểm khác biệt giữa Ngân và người yêu cũ của Lâm?

- A. Ngân hiền lành, nhẹ nhàng; người yêu cũ đòi hỏi lãng mạn, phức tạp
- B. Ngân không có bạn bè; người yêu cũ có luôn nhiều chàng trai theo đuổi
- C. Ngân yêu thích hoa hồng; người yêu cũ không thích hoa
- D. Ngân luôn tạo ra nhiều trò vui; người yêu cũ rất trầm lặng

Câu 30. Phát biểu nào dưới đây KHÔNG phù hợp khi nêu bài học về tình yêu và sự trưởng thành trong mối quan hệ xã hội qua văn bản trên?

- A. Tình yêu không chỉ dựa trên cảm xúc ban đầu mà còn phải phù hợp với giá trị và quan niệm sống của cả hai
- B. Việc thể hiện tình cảm qua những món quà lãng mạn không quan trọng bằng trách nhiệm, sự thấu hiểu và hòa hợp tâm hồn
- C. Một tình yêu bền vững không đến từ sự cuồng nhiệt ban đầu mà từ sự hòa hợp và bình yên khi ở bên nhau
- D. Tình yêu cần phải song hành với những món quà lãng mạn (hoa hồng) và những món quà lớn, có giá trị vật chất cao

PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận (khoảng 800 chữ) phân tích nhân vật Lâm trong văn bản “Chuyện hồng” được trích ở phần Đọc hiểu.

————— HẾT —————

Lưu ý:

- Thí sinh không sử dụng tài liệu.
- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.